

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 01-4-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thanh Giang**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Văn Lượng**;
Ông **Lê Thanh Tâm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Tiến Thông** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Minh Tâm** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 3 và 01 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Minh L, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Xóm 11, Thôn MB3, xã HP, huyện HN, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Ấp MH4, xã XTĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (Phạm T) và bà Phan Thị V; có vợ tên Phạm Ngọc Khánh L và 01 người con sinh 2017; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10-12-2018 cho đến ngày 10-02-2019; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: **Nguyễn Trung C**, sinh năm 2000. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1969; Bà **Ngô Thị T**, sinh năm 1977. (là cha và mẹ ruột của bị hại Nguyễn Trung C)

Cùng cư trú: Số nhà 32, ấp BD, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị T: Ông **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp BD, xã TD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 02 năm 2019). (có mặt)

- *Bị đơn dân sự:* **Công ty RBT**; địa chỉ trụ sở chính: 272A, ST 10MC, SS MK MC, PNOM PENH, CAMBODIA;

Người đại diện theo pháp luật: Ông K S – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Ông **Nguyễn Vũ T**, sinh năm 1988; nơi cư trú: Nhà số 272A, ấp PT, phường ST2, quận M2, thành phố Pnom Penh – Vương quốc Campuchia (theo văn bản ủy quyền ngày 18 tháng 01 năm 2019). (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 20 tháng 11 năm 2018, Phạm Minh L điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 lưu thông trên Quốc lộ 22B theo hướng từ Cửa khẩu quốc tế XM thuộc xã TL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh đi về Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa phận ấp BM, xã TD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh, phát hiện xe ô tô loại 07 chỗ chạy cùng chiều phía trước giảm tốc độ, L đã điều khiển xe đi sang làn đường bên phải hướng đi nên dừng vào xe mô tô biển số 70K6-1348 do anh Nguyễn Trung C điều khiển đang lưu thông cùng chiều làm xe mô tô của anh C bị cuốn vào gầm xe ô tô do L điều khiển, anh C bị văng vào lề đường chết tại chỗ.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Minh L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi (có dây phân cách ở giữa) thuộc tuyến Quốc lộ 22B. Hiện trường vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô biển số 70K6-1438 và xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 là đường thẳng, có vạch đứt quãng phân làn đường. Hiện trường để lại 01 xe mô tô biển số 70K6-1438 ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng về huyện GD; xe ô tô đầu kéo trong làn phải, đầu xe hướng về huyện GD.

- Ghi nhận vị trí phương tiện, dấu vết và đánh số thứ tự như sau:

+ Đầu vết phanh số 01 của xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158, đánh số (1).

+ Đầu vết phanh số 02 của xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158, đánh số (2).

- + Đầu vết cày của xe mô tô biển số 70K6-1438, đánh số (3).
- + Vị trí cuối cùng của vết phanh số 1, đánh số (4).
- + Vị trí mảnh vỡ của xe mô tô biển số 70K6-1438, đánh số (5).
- + Vị trí vết máu, đánh số (6).
- + Vị trí cuối của vết cày xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 và xe mô tô biển số 70K6-1438, đánh số (7).
- + Vị trí xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158, đánh số (8).
- + Vị trí tiếp giáp của đầu vết phanh số 02 của xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 và vạch kẻ đường, đánh ký tự (A)

- Xác định điểm mốc, mép đường chuẩn:

Hiện trường được đo vào lề phải trên đường Quốc lộ 22B theo hướng từ thành phố TN đi huyện GD, lấy trụ điện số 14 làm điểm cố định, hiện trường đo được như sau:

+ Đầu vết phanh (1) đo vào lề là 6,3 m; đo vào biển báo trên dây phân cách là 3,7 m; đo với đầu vết phanh (2) là 2,2 m; chiều rộng vết phanh (1) là 0,44 m, chiều dài là 46,2 m.

+ Đầu vết phanh (2) đo vào lề là 4,3 m; đo vào biển báo trên dây phân cách là 4,6 m; chiều rộng vết phanh (2) là 0,28 m, chiều dài là 38,5 m; đo vào điểm (A) là 09 m; đo vào biển "Nhường đường cho người đi bộ" hướng Tây Ninh đi GD là 101 m.

+ Đo điểm (A) vào lề là 3,67 m; đo vào biển báo đầu dây phân cách là 07 m; đo đến đầu vết cày (3) là 19,65 m.

+ Đo đầu vết cày (3) vào lề là 1,9 m; chiều dài là 19,4 m; đo đến (4) là 6,3 m.

+ Đo vị trí cuối cùng của vết phanh số 1 (4) vào lề là 1,9 m; đo đến (5) là 2,4 m.

+ Đo vị trí mảnh vỡ của xe mô tô biển số 70K6-1438 (5) vào lề là 0,9 m; đo (5) đến (6) là 2,1 m.

+ Đo vị trí vết máu (6) vào lề là 0,9 m.

+ Đo vị trí xe mô tô cũng là điểm cuối của vết cày xe ô tô và xe mô tô (7) vào đến (3) là 09 m; đo vào lề là 2,65 m; đo vào trục trước xe mô tô là 1,35 m; đo vào trục sau xe mô tô là 1,45 m; đo trục trước xe mô tô vào lề là 3,65 m; đo trục sau xe mô tô vào lề là 3,55 m; đo vết cày dài 0,52 m, đầu vết cày vào cần thắng sau xe mô tô dài 1,57 m, vào trục trước xe mô tô dài 1,5 m; đo đến trục sau bên trái xe ô tô đầu kéo là 26,5m.

+ Đo vị trí xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 (8): đo trục sau bên trái vào lề là 1,6 m; đo trục

trước bên trái vào lề là 01 m; đo chiều ngang sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 là 2,5 m, chiều dài là 12,3 m, chiều cao là 1,4 m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1542/KL-KTHS ngày 27-11-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nguyễn Trung C tử vong do đa chấn thương nặng.

Tại Kết luận giám định số: 1545/KL-KTHS ngày 03-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Phạm Minh L không có chứa chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1546/KL-KTHS ngày 27-11-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Trung C và mẫu máu ghi thu của Phạm Minh L không có nồng độ cồn trong máu.

Tại Kết luận giám định số: 1567/KL-KTHS ngày 30-11-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

+ Vết sơn màu xanh ghi thu trên ốp nhựa phía sau khung nâng xe mô tô biển số 70K6-1348 (kí hiệu M1) có thành phần hóa học cơ bản giống với sơn màu xanh thu trên chữ biển số Campuchia 3B-5158 (kí hiệu SS1).

+ Vết sơn màu trắng ghi thu trên ốp nhựa đèn phía sau bên trái khung nâng xe mô tô biển số 70K6-1348 (kí hiệu M3) có thành phần hóa học cơ bản giống với sơn màu trắng thu trên cản trước xe ô tô biển số Campuchia 3B-5158 (kí hiệu SS3).

Tại Kết luận giám định số: 1568/KL-KTHS ngày 29-11-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Vết màu nâu đỏ trên miếng nhựa thu tại vị trí số 06 ở hiện trường là máu, thuộc máu người, nhóm O, cùng nhóm với nhóm máu O của Nguyễn Trung C.

Tại Kết luận giám định số: 1611/KL-KTHS ngày 02-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Số máy, số khung của xe ô tô biển số Campuchia 3B-5158 và số khung của sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 không bị đục sửa.

Vật chứng thu giữ:

- Giấy phép lái xe tên Phạm Minh L, số 790156107916 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-12-2016.

- Giấy Chứng minh nhân dân tên Phạm Minh L, số 215264661 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 21-10-2014.

- Hộ chiếu số C4690889 tên Phạm Minh L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 05-3-2018.

- Giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 và Giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158.

- Giấy đăng ký sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 và Giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật phương tiện sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189.

Về bồi thường thiệt hại:

Công ty RBT và bị cáo Phạm Minh L đã bồi thường số tiền 190.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Minh L và không yêu cầu gì khác (BL 95).

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS.TN-P2 ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phạm Minh L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị T.ố b.ị cáo Phạm Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm, b,s khoản 1, khoản 2; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh L từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 03 năm.

Về bồi thường ghi nhận đã bồi thường xong và xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Minh L thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo. Bị cáo không tranh luận.

Đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất quan điểm của viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin lỗi gia đình bị hại và mong được xem xét tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Phạm Minh L là tài xế lái xe thuê cho Công ty RBT, ngày 20/11/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158, kéo sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 lưu thông trên Quốc lộ 22B, khi đến khu vực xã TĐ, huyện GD, bị cáo điều khiển xe cách

chiếc xe ô tô 07 chỗ phía trước khoảng 08 m và do thiếu quan sát, nên khi phát hiện xe ô tô phía trước giảm tốc độ, bị cáo L bất ngờ không xử lý được tình huống, đã đánh tay lái sang bên phải, xe chạy sang làn đường xe mô tô, đã đụng vào xe mô tô biển số 70K6-1348 do anh Nguyễn Trung C đang điều khiển, gây hậu quả làm anh C bị đa chấn thương nặng, chết tại chỗ. Bị cáo Phạm Minh L điều khiển xe tham gia giao thông, không đảm bảo tốc độ và khoảng cách an toàn, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thấy rằng: Bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe đầu kéo kéo sơ mi rơ móc là nguồn nguy hiểm cao độ nhưng bị cáo bất cẩn, thiếu quan sát, không xử lý được tình huống, nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do bị cáo. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Khi quyết định hình phạt, có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo và không yêu cầu bồi thường gì thêm, thể hiện được sự tự nguyện hòa giải giữa các bên. Do đó, có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về thân nhân: Bị cáo có cha ruột tên Phạm Văn T (Phạm T) tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ 02/1985 – 11/1987 tại Trung đoàn 655- Cục hậu cần - Quân khu 5; có bà nội tên Đoàn Thị Đ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước – Hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, bản thân đã tham gia nghĩa vụ quân sự, bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở địa phương, có đủ điều kiện áp dụng chế định án treo theo Nghị quyết

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Các biện pháp tư pháp:

- Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận Công ty RBT đã bồi thường 20.000.000 đồng, bị cáo Phạm Minh L đã bồi thường số tiền 170.000.000 đồng, tổng cộng là 190.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả các giấy tờ tùy thân liên quan cho bị cáo.

Tuyên trả các giấy tờ liên quan đến phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 và sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 cho bị đơn dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố bị cáo Phạm Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh L **01(một) năm 06 (sáu) tháng tù**, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày T án sơ thẩm (01/4/2019).

“Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Minh L cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

Giao bị cáo Phạm Minh L về Ủy ban nhân dân xã HP, huyện HN, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi địa chỉ, nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận Công ty RBT và gia đình bị cáo Phạm Minh L đã bồi thường xong số tiền 190.000.000 đồng cho gia đình bị hại Nguyễn Trung C. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên trả cho bị cáo Phạm Minh L các giấy tờ sau:

- Giấy phép lái xe tên Phạm Minh L, số 790156107916 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26-12-2016.

- Giấy Chứng minh nhân dân tên Phạm Minh L, số 215264661 do Công an tỉnh Bình Định cấp ngày 21-10-2014.

- Hộ chiếu số C4690889 tên Phạm Minh L do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 05-3-2018.

Ghi nhận bị cáo L đã nhận xong các giấy tờ trên.

+ Tuyên trả cho bị đơn dân sự: Công ty RBT; Người đại diện theo pháp luật: Ông K S – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Vũ T các giấy tờ sau:

- Giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158 và Giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật phương tiện xe ô tô đầu kéo biển số Campuchia 3B-5158.

- Giấy đăng ký sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189 và Giấy chứng nhận kiểm tra kỹ thuật phương tiện sơ mi rơ moóc biển số Campuchia 4A-1189.

Chuyển giao Cục thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh các loại giấy tờ trên để thi hành.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Minh L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án./.

Nơi nhận:

- TANDTC tại Hà Nội; TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thanh Giang

